

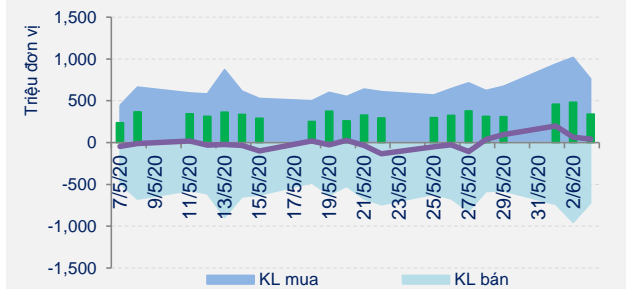
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 3/6/2020

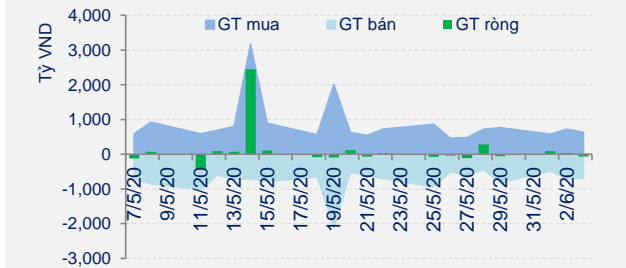
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	881.17	116.49
% Thay đổi	↑ 0.73%	↑ 2.51%
KLGD (CP)	341,447,171	62,268,390
GTGD (tỷ đồng)	4,686.20	670.16
Tổng cung (CP)	723,446,250	104,964,800
Tổng cầu (CP)	763,369,080	99,240,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	29,013,080	2,095,411
KL mua (CP)	19,295,840	156,730
GTmua (tỷ đồng)	630.79	2.70
GT bán (tỷ đồng)	695.54	20.75
GT ròng (tỷ đồng)	(64.75)	(18.05)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.17%	11.3	1.9	2.3%
Công nghiệp	↓ -0.09%	11.8	2.2	13.1%
Dầu khí	↑ 0.89%	52.4	1.7	4.2%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.34%	29.7	3.7	4.1%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.22%	12.2	2.2	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.01%	14.9	4.1	13.1%
Ngân hàng	↑ 1.83%	8.5	2.2	18.9%
Nguyên vật liệu	↑ 0.88%	14.4	1.6	20.5%
Tài chính	↑ 0.38%	14.7	2.5	20.1%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.53%	11.8	2.1	2.9%
VN - Index	↑ 0.73%	14.2	2.7	106.2%
HNX - Index	↑ 2.51%	9.5	1.3	-6.2%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục trở lại trong phiên hôm nay với thanh khoản có sự suy giảm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 6,37 điểm (+0,73%) lên 881,17 điểm; HNX-Index tăng 2,85 điểm (+2,51%) lên 116,49 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 6.066 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 414 triệu cổ phiếu; trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 1.194 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 319 mã tăng, 130 mã tham chiếu, 248 mã giảm. Thị trường tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian giao dịch hôm nay nhờ lực cầu gia tăng từ khoảng 10h15 trở đi và được duy trì tốt cho đến hết phiên giúp chỉ số VN-Index kết phiên ở mức cao nhất. Dòng tiền có sự quay trở lại tại nhóm cổ phiếu trụ cột giúp nhiều mã kết phiên trong sắc xanh như GAS (+2,1%), VCB (+1,5%), CTG (+2,3%), VNM (+0,5%), PLX (+0,6%), MSN (+0,2%), BID (+1,1%), TCB (+0,9%), VPB (+0,8%)... Ở chiều ngược lại, chỉ có một số trụ cột là kết phiên trong sắc đỏ như HPG (-0,4%), SAB (-1,6%), HVN (-0,4%), VJC (-0,8%)... Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (+2,8%), SHB (+8,6%), PVS (+2,3%)... đều tăng giúp chỉ số HNX-Index vượt ngưỡng 116 điểm. Nhóm penny thu hút được dòng tiền và đồng loạt tăng trần như HQC (+6,3%), ITA (+6,8%), HHS (+6,8%), DRH (+6,9%), VRC (+6,9%), DST (+9,1%), VE9 (+7,7%), CET (+5,3%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường hồi phục trong phiên hôm nay, chỉ số VN-Index tiến vào vùng kháng cự mạnh trong khoảng 880-885 điểm (fibonacci retracement 61,8%-MA200 tuần). Tuy nhiên thanh khoản của phiên tăng này là không thực sự thuyết phục khi thấp hơn mức trung bình 20 phiên gần nhất một chút. Bên cạnh đó, khối ngoại quay trở lại bán ròng hơn 80 tỷ đồng, trong đó bán ròng hơn 130 tỷ đồng chứng chỉ quỹ E1VFN30 là điểm cần lưu ý. Trái ngược với diễn biến trên, hợp đồng tương lai VN30 tháng 6 tăng mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó thu hẹp mức basis âm xuống còn 5,29 điểm cho thấy nhà đầu tư đang dần lạc quan hơn về thị trường. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 4/6, VN-Index có thể sẽ tiếp tục rung lắc do đã tiến vào vùng kháng cự mạnh trong khoảng 880-885 điểm (fibonacci retracement 61,8%-MA200 tuần). Nhà đầu tư đang có tỷ trọng cổ phiếu cao có thể tiếp tục bán ra chốt lời khi VN-Index ở trong vùng kháng cự mạnh trong khoảng 880-885 điểm. Ở chiều ngược lại, những nhà đầu tư đang có tỷ trọng tiền mặt lớn nên đứng ngoài quan sát và có thể giải ngân nếu thị trường có nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ quanh 840 điểm.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **3/6/2020**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm nhẹ vào đầu phiên sáng, với mức thấp nhất trong phiên tại 874,01 điểm. Từ khoảng 10h15 trở đi, lực cầu gia tăng giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và đà tăng mạnh dần về cuối phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 6,37 điểm (+0,73%) lên 881,17 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS tăng 1.600 đồng, VCB tăng 1.300 đồng, CTG tăng 550 đồng. Ở chiều ngược lại, HPG giảm 100 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm nhẹ vào đầu phiên sáng, với mức thấp nhất trong phiên tại 116,61 điểm. Nhưng từ 10h15 trở đi, lực cầu gia tăng giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và đà tăng mạnh dần về cuối phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 116,515 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 2,85 điểm (+2,51%) lên 116,49 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 700 đồng, SHB tăng 1.200 đồng, PVS tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, DGC giảm 700 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 65,26 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 10,6 triệu cổ phiếu. E1VFVN30 là mã bị bán ròng nhiều nhất với 131,2 tỷ đồng tương ứng với 9,6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là CII với 50,2 tỷ đồng tương ứng với 2,6 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VHM là mã được mua ròng nhiều nhất với 75,3 tỷ đồng tương ứng với 968 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 17,78 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,9 triệu cổ phiếu. SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 15,6 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SHS với 1,5 tỷ đồng tương ứng với 158 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 888 triệu đồng tương ứng với 13 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

Thủ tướng nhấn mạnh quyết tâm đưa nền kinh tế vượt lên

Không lùi bước trước khó khăn, mọi cấp, mọi ngành phải có giải pháp cụ thể để đưa nền kinh tế vượt lên, đạt được mục tiêu cao nhất năm 2020. Tiếp tục phấn đấu đạt mục tiêu kép thành công. Khôi phục hoạt động kinh tế-xã hội quyết liệt hơn.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục trở lại trong phiên hôm nay và chỉ số hiện kết phiên ngay trên ngưỡng 880 điểm, khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 285 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 850 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 785 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 910 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 4/6, VN-Index có thể sẽ tiếp tục rung lắc do đã tiến vào vùng kháng cự mạnh trong khoảng 880-885 điểm (fibonacci retracement 61,8%-MA200 tuần).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm mạnh trong phiên hôm nay và chỉ số hiện kết phiên ngay ngưỡng 116,5 điểm (fibonacci retracement 100%), khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 57 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 110,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 106,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 105 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 4/6, HNX-Index có thể sẽ rung lắc quanh ngưỡng 106,5 điểm (fibonacci retracement 100%).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 48,48 - 48,68 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 170.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.

Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 3/6 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.246 VND/USD, giảm 5 đồng so với hôm qua.

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 13,65 USD/ounce tương ứng với 0,79% xuống 1.720,35 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,229 điểm tương ứng 0,23% xuống 97,430 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1211 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2572 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 108,8 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

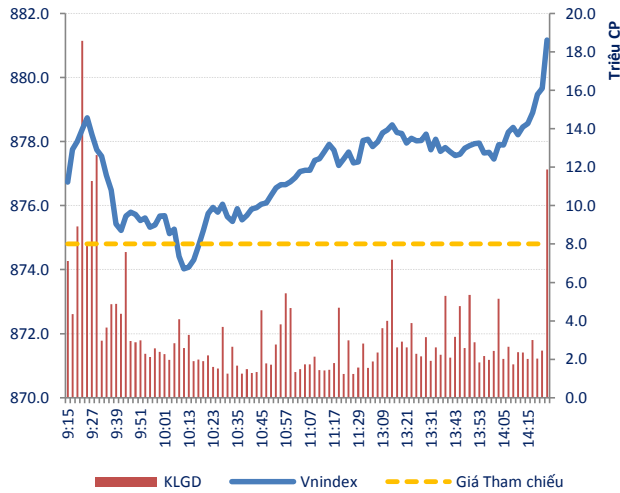
Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,6 USD tương ứng 1,63% lên 37,41 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

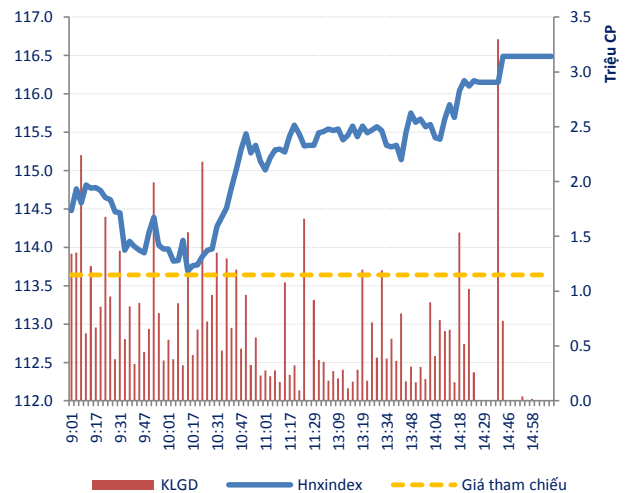
Kết thúc phiên giao dịch ngày 2/6, chỉ số Dow Jones tăng 267,63 điểm tương ứng 1,05% lên 25.742,65 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 56,33 điểm tương ứng 0,59% lên 9.608,38 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 25,09 điểm tương ứng 0,82% lên 3.080,82 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

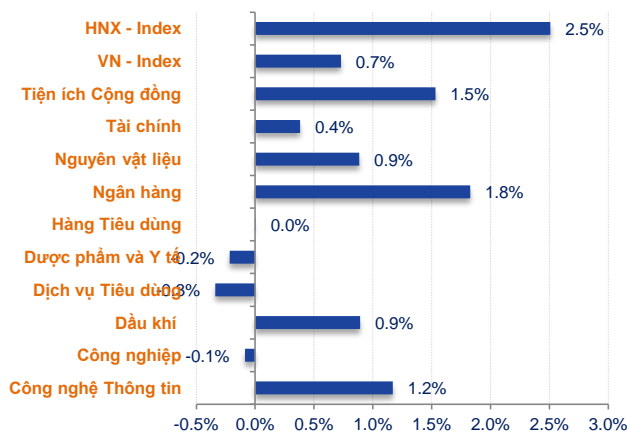
KLGD và VN-Index trong phiên



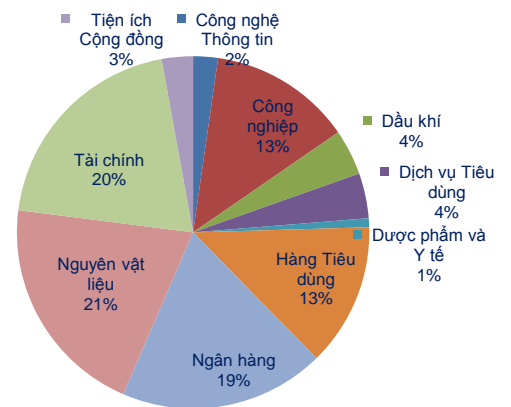
KLGD và HNX-Index trong phiên



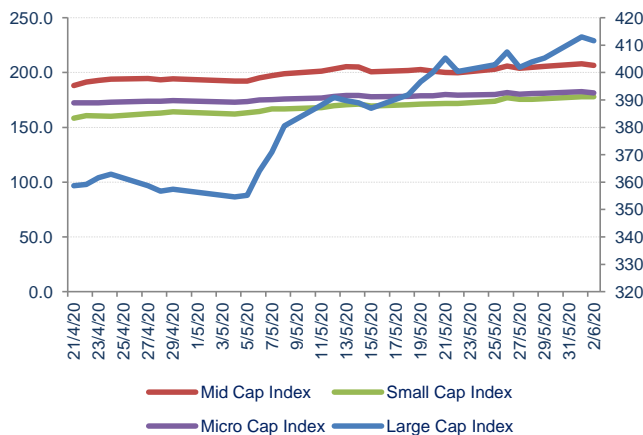
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



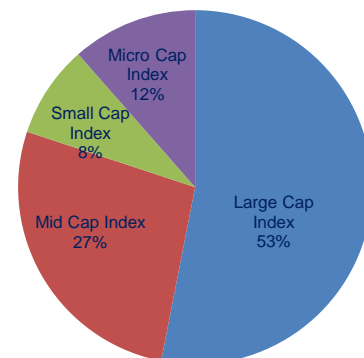
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CTG	1,484,170	E1VFN30	9,620,810
2	VHM	967,700	CII	2,646,510
3	PVT	809,780	ROS	989,870
4	AAA	457,560	DPM	570,430
5	FLC	420,540	HPG	451,470

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCS	13,300	SHB	1,070,106
2	PVS	12,200	ART	327,700
3	CEO	10,200	PVX	202,200
4	DZM	8,000	SHS	158,500
5	PVI	7,100	VE9	91,100

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	1.26	1.34	↑ 6.35%	37,648,470
ROS	3.20	3.02	↓ -5.63%	23,320,410
ITA	3.80	4.06	↑ 6.84%	21,808,880
HPG	27.05	26.95	↓ -0.37%	12,062,120
E1VFN30	13.62	13.63	↑ 0.07%	11,054,230

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	14.00	15.20	↑ 8.57%	13,740,871
PVS	13.10	13.40	↑ 2.29%	6,539,671
SHS	9.00	9.70	↑ 7.78%	5,684,471
HUT	2.20	2.30	↑ 4.55%	5,585,754
ACB	24.80	25.50	↑ 2.82%	3,758,964

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VID	5.86	6.27	0.41	↑ 7.00%
QBS	2.58	2.76	0.18	↑ 6.98%
HDB	26.65	28.50	1.85	↑ 6.94%
EMC	11.55	12.35	0.80	↑ 6.93%
DBC	44.90	48.00	3.10	↑ 6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VIG	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
TMX	14.00	15.40	1.40	↑ 10.00%
HTP	8.00	8.80	0.80	↑ 10.00%
SRA	12.10	13.30	1.20	↑ 9.92%
S99	7.10	7.80	0.70	↑ 9.86%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVC	70.00	65.10	-4.90	↓ -7.00%
VAF	7.30	6.79	-0.51	↓ -6.99%
TNI	10.60	9.86	-0.74	↓ -6.98%
HAS	7.45	6.93	-0.52	↓ -6.98%
EVG	3.45	3.21	-0.24	↓ -6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.60	0.50	-0.10	↓ -16.67%
PVX	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
VTC	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
CTB	34.00	30.60	-3.40	↓ -10.00%
C92	5.10	4.60	-0.50	↓ -9.80%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	37,648,470	0.8%	72	18.6	0.1
ROS	23,320,410	3250.0%	270	11.2	0.3
ITA	21,808,880	1.9%	216	18.8	0.4
HPG	12,062,120	17.0%	2,895	9.3	1.5
1VFN3	11,054,230	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	13,740,871	13.8%	1,684	9.0	1.2
PVS	6,539,671	3.7%	990	13.5	0.5
SHS	5,684,471	9.1%	1,159	8.4	0.7
HUT	5,585,754	2.3%	269	8.5	0.2
ACB	3,758,964	23.2%	3,770	6.8	1.4

Top Độ biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VID	↑ 7.0%	1.6%	266	23.6	0.4
QBS	↑ 7.0%	-24.1%	(2,651)	-	0.3
HDB	↑ 6.9%	18.5%	3,782	7.5	1.3
EMC	↑ 6.9%	0.9%	90	137.4	1.2
DBC	↑ 6.9%	21.3%	6,049	7.9	1.5

Top Độ biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VIG	↑ 12.5%	-11.5%	(668)	-	0.2
TMX	↑ 10.0%	9.6%	1,574	9.8	0.9
HTP	↑ 10.0%	2.1%	257	34.2	0.7
SRA	↑ 9.9%	22.7%	4,450	3.0	0.6
S99	↑ 9.9%	4.1%	691	11.3	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	1,484,170	12.3%	2,510	9.6	1.1
VHM	967,700	39.5%	7,688	10.1	3.5
PVT	809,780	10.8%	2,140	5.5	0.6
AAA	457,560	9.7%	1,827	6.9	0.7
FLC	420,540	-9.0%	(1,260)	-	0.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCS	13,300	44.7%	9,481	7.0	3.0
PVS	12,200	3.7%	990	13.5	0.5
CEO	10,200	11.3%	1,616	4.7	0.5
DZM	8,000	13.5%	1,354	2.3	0.3
PVI	7,100	8.2%	2,602	11.7	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	327,419	5.6%	2,023	47.9	2.7
VCB	326,010	21.9%	4,849	18.1	3.8
VHM	256,253	39.5%	7,688	10.1	3.5
VNM	203,045	35.6%	6,063	19.2	6.3
BID	164,903	11.6%	2,158	19.0	2.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	42,400	23.2%	3,770	6.8	1.4
SHB	26,681	13.8%	1,684	9.0	1.2
VCG	11,131	8.5%	1,506	16.7	1.5
VCS	10,352	44.7%	9,481	7.0	3.0
PVI	6,817	8.2%	2,602	11.7	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TCH	1.97	13.5%	1,742	12.5	1.6
PVT	1.77	10.8%	2,140	5.5	0.6
DRH	1.77	7.4%	974	8.1	0.6
PVD	1.76	2.1%	713	16.0	0.3
FRT	1.76	14.4%	2,365	11.1	1.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	3.41	7.0%	703	9.5	0.6
BII	2.44	-17.1%	(1,683)	-	0.1
QNC	2.19	92.1%	2,454	1.3	0.8
PVB	2.15	23.5%	4,573	3.2	0.6
SHB	2.01	13.8%	1,684	9.0	1.2



Website: www.shs.com.vn

Chiu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

TRỤ SỞ:

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

CHI NHÁNH TP.HCM

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
